

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ DUY TIÊN  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-ST  
Ngày: 01/02/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Đông.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Vũ Quốc Phòng

2. Ông Nguyễn Minh Tuấn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2020/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 đối với:

**\* Bị cáo:** *Nguyễn Thị H*, sinh năm 1995; nơi ĐKNKTT: Thôn B, xã Đ, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; chỗ ở: Tổ dân phố V, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn T - SN 1971 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H; chồng: Vũ Như A, **con: có 01 con sinh năm 2013**; tiền án, tiền sự: **Không**; bị bắt tạm giữ từ ngày 14/6/2020, đến **ngày 23/6/2020 chuyển tạm giam**. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà N; có mặt.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Nguyễn Đức K, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn V, xã T, thị xã D, tỉnh Hà N, (vắng mặt).

+ Anh Trịnh Hoàng N, sinh năm 1992; địa chỉ: Đội 9, xóm 4, Thôn T, xã M, huyện P, thành phố Hà Nội, (vắng mặt).

+ Anh Vũ Chiến H, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn T, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam, (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Đức M, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ dân phố Văn Phái, phường Bạch Thượng, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà N, (vắng mặt).

*\* Người làm chứng:*

+ Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 2001, có mặt

+ Chị Hà Thị D, sinh năm 2001; (vắng mặt).

+ Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1950; (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1977; (vắng mặt).

+ Anh Trần Văn S1, sinh năm 1982; (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4/2020, Nguyễn Thị H một mình thuê phòng trọ số 5 của gia đình bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1950 ở tổ dân phố V, phường B, thị xã D để làm nơi ở, sinh hoạt. Bà B đã giao lại toàn bộ nhà trọ cho anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1977 (là con rể) trông coi, quản lý.

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 13/6/2020 tại phòng trọ của mình, H và Nguyễn Đức K, sinh năm 1989 ở thôn V, xã T, thị xã D (là bạn của H) đang ngồi chơi thì lần lượt có Trịnh Hoàng N, sinh năm 1992 ở thôn T, xã M, huyện P, thành phố Hà Nội và Nguyễn Đức M, sinh năm 1987 ở tổ dân phố V, phường B, thị xã D, tỉnh Hà N đến chơi. Tại đây, M và N xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau nhưng được H và K can ngăn, hòa giải. Sau đó, Nguyễn Đức K lấy ra 01 túi ma túy đá và 01 viên ma túy ngựa cho vào bộ bình coóng có sẵn trong phòng để K, H, N, M sử dụng. Quá trình sử dụng ma túy thì có một người đàn ông là bạn của M, một người phụ nữ là bạn của K (chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ), Vũ Chiến H, sinh năm 1985 ở thôn T, xã T, thị xã D (bạn của K) và Hà Thị D, sinh năm 2001 ở B, xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái (bạn của H) đến phòng trọ của H chơi. Sau đó, H, người đàn ông là bạn của M, người phụ nữ là bạn của K sử dụng trái phép chất ma túy cùng H, K, N, M. Đến khoảng 01 giờ ngày 14/6/2020, sau khi sử dụng hết số ma túy của K thì một số đối tượng về trước, chỉ còn lại H, K, N, M ở lại phòng của H. Đến khoảng 09 giờ ngày 14/6/2020, Công an thị xã Duy Tiên phối hợp với Công an phường B tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của H phát hiện, thu giữ tang vật có liên quan nên yêu cầu các đối tượng về trụ sở làm việc. Quá trình kiểm tra, lợi dụng sơ hở nên Nguyễn Đức M bỏ chạy, đến ngày 26/6/2020 M mới đến Cơ quan Công an làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong ống sắt cầu thang lên gác xép trong phòng trọ của Nguyễn Thị H: 01 túi nilong màu trắng viền màu xanh bên trong có 02 viên nén màu đỏ và chất tinh thể màu trắng. 01 túi nilon màu trắng viền màu đỏ bên trong có 01 túi nilon màu trắng viền màu xanh bên trong có chất tinh thể màu trắng. 01 túi nilon màu trắng viền màu đỏ bên trong có chất tinh thể màu trắng. 01 gói nilon màu trắng viền màu xanh bên trong bằm dính chất tinh thể màu trắng, tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu TG01.

Thu tại vị trí ngăn tủ đựng quần áo phía dưới bên phải trong phòng trọ của Nguyễn Thị H: 01 chai nhựa loại chai nước ngọt Number 1, loại 330ml, bên trên có nắp chai màu đỏ được đục thủng 02 lỗ trong đó 01 lỗ có cắm đoạn ống hút bằng nhựa màu hồng, tím có tổng chiều dài 60cm và 01 lỗ cắm đoạn ống hút màu cam được nối với đoạn ống quần bằng giấy bạc màu trắng có tổng chiều dài là 30 cm; 01 vỏ hộp bằng kim loại hình vuông loại vỏ hộp bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 02 mảnh giấy bạc. 01 đoạn ống hút màu trắng chiều dài 11 cm; 01 đoạn ống hút màu vàng chiều dài 5,5 cm cắt vát một đầu.

Ngày 14/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên phối hợp với Trung tâm y tế phường Hòa Mạc tiến hành kiểm tra xác định việc sử dụng trái phép chất ma túy đối với Nguyễn Thị H, Nguyễn Đức K, Trịnh Hoàng N, Vũ Chiến H. Kết quả, các đối tượng trên đều dương tính với chất ma túy Methamphetamine và MDMA.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị H phát hiện và thu giữ:

Thu tại mặt giường ngủ trong phòng trọ của Nguyễn Thị H: 01 điện thoại di động Iphone bên trong có lắp 01 sim được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX01.

Thu trên nền nhà cạnh tủ quần áo phía bên trái tủ, hướng nhìn từ cửa vào 01 túi nilon màu đen bên trong có: 03 mảnh giấy bạc màu trắng; 03 chiếc bật lửa ga màu xanh, tím, vàng; 14 chiếc ống hút màu tím; 08 chiếc ống hút màu xanh; 09 chiếc ống hút màu hồng; 06 chiếc ống hút màu trắng; 05 chiếc ống hút màu vàng cam.

Thu trên mặt tủ quần áo 01 coóng thủy tinh có chiều dài 12cm được uốn cong phình một đầu có vết ám khói được quần bằng dính đen ở thân coóng.

Tại bản kết luận giám định số 100/PC09-MT, ngày 18/6/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà N, kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng (trong túi nilon chứa tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu đỏ) trong phong bì ký hiệu TG01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,102g, loại Methamphetamine.

Mẫu viên nén màu đỏ (trong túi nilon chứa tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu đỏ) trong phong bì ký hiệu TG01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,198g, loại Methamphetamine.

Mẫu tinh thể màu trắng (trong túi nilon có viên màu xanh) trong phong bì ký hiệu TG01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,146g, loại Methamphetamine.

Mẫu tinh thể màu trắng (trong túi nilon có viên màu đỏ) trong phong bì ký hiệu TG01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,145g, loại Methamphetamine.

01 (một) túi nilon màu trắng có kẹp nhựa và viên màu xanh trong phong bì ký hiệu TG01 gửi giám định có bám dính ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra còn xác định: trước đó, nhiều lần Nguyễn Thị H cho phép Nguyễn Đức K, Trịnh Hoàng N sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ của mình.

Cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 29/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Thị H mức án tù 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng đến 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí của vụ án đồng thời bổ sung quan điểm đối với hành vi của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đức K, Cơ quan điều tra Công an thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của Nguyễn Đức K, nếu đủ các yếu tố cấu thành tội phạm sẽ xử lý sau.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không có tranh luận gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên và Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 13/6/2020, tại phòng trọ của Nguyễn Thị H ở tổ dân phố V, phường B, thị xã D, tỉnh Hà N, Nguyễn Thị H, Nguyễn Đức K, Trịnh Hoàng N, Nguyễn Đức M, Vũ Chiến H và một số đối tượng khác cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Đến khoảng 01 giờ ngày 14/6/2020, sau khi sử dụng hết số ma túy của K thì một số đối tượng về trước, chỉ còn lại H, K, N, M ở lại phòng của H. Đến khoảng 09 giờ ngày 14/6/2020, Công an thị xã Duy Tiên phối hợp với Công an phường B tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của H phát hiện, thu giữ toàn bộ vật có liên quan nên yêu cầu các đối tượng về trụ sở làm việc.

Ngoài ra, trước đó nhiều lần Nguyễn Thị H cho phép Nguyễn Đức K, Trịnh Hoàng N sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ của mình.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã cho các đối tượng nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ thuộc quyền quản lý, sử dụng của mình nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật

Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên, HĐXX nhận thấy tính chất, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội cần phải ấn định mức hình phạt nghiêm khắc cách ly khỏi xã hội một thời gian, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo Nguyễn Thị H là người nghiện ma túy, không có thu nhập nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] *Về nguồn gốc ma túy*: Đối với số ma túy K mang ra sử dụng tại phòng của H, K khai trước đó K mua của một người N giới không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở khu vực Phú Xuyên, thành phố Hà Nội với giá 300.000 đồng, sau đó mang về rồi bỏ ra sử dụng hết cùng các đối tượng tại phòng của H. Do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với số ma túy thu giữ tại ống sắt cầu thang gác xép phòng trọ của H: Quá trình điều tra chưa xác định được số ma túy này là của ai, dùng để làm gì nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên đã tách vụ án về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" để tiếp tục điều tra, xác minh.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị H, Nguyễn Đức K, Trịnh Hoàng N, Vũ Chiên H và Nguyễn Đức M, quá trình điều tra Công an thị xã Duy Tiên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với người N giới là bạn của M và người nữ giới là bạn của K, do không xác định được hai người này là ai, ở đâu nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn S, anh S cho H thuê phòng để ăn ở sinh hoạt và không biết việc sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng của H nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Nguyễn Đức K, mặc dù K có đến phòng trọ của H ăn ở tuy nhiên không có đủ căn cứ xác định K thuê phòng trọ cùng với H, K và H chỉ là bạn bè nên không có căn cứ xử lý K về tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*". Riêng hành vi bỏ ma túy cho người khác cùng sử dụng, tại thời điểm hiện nay pháp luật chưa có hướng dẫn cụ thể, các căn cứ chứng minh hiện tại chưa đủ cơ sở vững chắc để xử lý Nguyễn Đức K về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điều 255 BLHS, do đó HĐXX kiến nghị Cơ quan điều tra Công an thị xã

Duy Tiên, tỉnh Hà N tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của Nguyễn Đức K, nếu đủ các yếu tố cấu thành tội phạm sẽ xử lý sau.

[6] *Về vật chứng vụ án:*

Những vật chứng như: 01 chai nhựa mác Number 1 có hai lỗ thủng, một lỗ gắn một ống nhựa màu hồng; 01 hộp kim loại hình vuông, bên trong có 05 mảnh giấy bạc và ống hút; 01 túi nilon màu đen bên trong có 03 mảnh giấy bạc, 03 chiếc bật lửa, 42 chiếc ống hút; 01 chiếc ống cóong thủy tinh dài 12cm có quần băng dính màu đen.

Riêng chiếc điện thoại di động hiệu Iphone đã cũ bên trong có một sim do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo Nguyễn Thị H.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Từ nhận định trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

*Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

*Xử phạt:* Nguyễn Thị H 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2020.

**2.** *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 chai nhựa mác Number 1 có hai lỗ thủng, một lỗ gắn một ống nhựa màu hồng; 01 hộp kim loại hình vuông, bên trong có 05 mảnh giấy bạc và ống hút; 01 túi nilon màu đen bên trong có 03 mảnh giấy bạc, 03 chiếc bật lửa, 42 chiếc ống hút; 01 chiếc ống coong thủy tinh dài 12cm có quần băng dính màu đen.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Thị H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone đã cũ bên trong có một sim.

Toàn bộ đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 03/ 11/2020.

**3.** *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

**Báo cho bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.**

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà N;
- VKSND tỉnh Hà N;
- Công an thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà N;
- Bị cáo; đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Tiến Đông**